

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số số 652/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/05/2020, giữa:

Ông **Huỳnh Đăng K**, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Số 121E Khu vực 5, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh L - Là nguyên đơn.

Bà **Mạch Lệ Q**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Số 689/31 đường X, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh - Là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc thụ lý số 652/2020/TLST-HNGĐ ngày 21/05/2020.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Đăng K và bà Mạch Lệ Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Ông Huỳnh Đăng K và bà Mạch Lệ Q thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 148, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn thị trấn Đ, huyện H, tỉnh L chứng nhận ngày 25/11/2008 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật).

2.2. Về con chung:

- Các bên cùng xác nhận có 02 (hai) con chung là Huỳnh Gia Â, sinh ngày 10/01/2016 (nữ) và Huỳnh Gia R, sinh ngày 08/4/2009 (nữ).

- Sau khi ly hôn giao cả hai con chung cho bà Mạch Lệ Q trực tiếp nuôi dưỡng.

- Ghi nhận việc bà Mạch Lệ Q không yêu cầu ông Huỳnh Đăng K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chung.

Người không được trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Huỳnh Đăng K tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí. Được trừ vào số tiền án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số 0061035 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Đăng K đã nộp đủ và được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí chênh lệch

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

Trương Công Vũ